

BÀN VỀ KHÁI NIỆM, BẢN CHẤT, NỘI DUNG VÀ GIỚI HẠN CỦA TRÁCH NHIỆM HÌNH SỰ

Hồ Sỹ Sơn*

1. Đặt vấn đề

Trách nhiệm hình sự là hướng nghiên cứu thu hút được sự quan tâm của nhiều nhà luật học. Các kết quả nghiên cứu của họ về trách nhiệm hình sự được hoạt động xây dựng pháp luật hình sự và hoạt động áp dụng pháp luật hình sự tiếp thu thực hiện, vì vậy, mang lại những giá trị to lớn. Tuy nhiên, trong thời gian gần đây, những khó khăn, vướng mắc, bất cập trong thực tiễn thực hiện trách nhiệm hình sự làm ảnh hưởng đến quyền con người và hiệu quả đấu tranh phòng, chống tội phạm đặt ra nhu cầu phải nhận thức sâu hơn, chính xác hơn và đầy đủ hơn vấn đề trách nhiệm hình sự cả ở phương diện lý luận lẫn phương diện thực tiễn. Trên cơ sở phân tích có phán các quan điểm đã được nêu ra trong khoa học luật hình sự trong và ngoài nước về khái niệm, bản chất, nội dung và giới hạn của trách nhiệm hình sự, bài viết dưới đây góp phần thực hiện nhu cầu đó.

2. Nội dung vấn đề

Nhằm phát triển hài hoà các quan hệ xã hội, Nhà nước đề ra những yêu cầu mà việc thực hiện chúng là điều kiện không thể thiếu để đảm bảo và bảo vệ trật tự xã hội, trật tự pháp luật và pháp chế của đất nước. Đối với hành vi vi phạm yêu cầu có tính chất bắt buộc chung đó, Nhà nước có sự phản ứng tương thích nhằm đảm bảo cho các quy phạm pháp luật được thực hiện và sự vi phạm pháp luật trong tương lai được ngăn chặn. “*Tội phạm không đi liền với trách nhiệm và không bị truy cứu trách nhiệm thì chẳng khác gì diều ác bị lén án và bị xét xử nhưng nó vẫn chiến thắng*”¹.

* TS. Luật học, Học viện Khoa học xã hội, Viện Khoa học xã hội Việt Nam.

¹ Kochk'jan. S.Ph. Quan hệ pháp luật trong xã hội xã hội chủ nghĩa, M, 1981, tr. 135, (tiếng Nga).

Sự phản ứng của Nhà nước đối với tội phạm được xác định thông qua khái niệm “trách nhiệm hình sự”. Khái niệm này phản ánh đầy đủ hơn và chính xác hơn bản chất của sự phản ứng của Nhà nước đối với người thực hiện hành vi phạm tội. Với tính cách là dạng trách nhiệm pháp lý, trách nhiệm hình sự là một trong những khái niệm cơ bản và là một trong những chế định pháp luật có ý nghĩa quyết định đối với việc xác định cơ sở và giới hạn hoạt động của Nhà nước trong việc bảo vệ pháp luật và đấu tranh, phòng ngừa và chống tội phạm. Bởi vậy, vấn đề xác định khái niệm, bản chất, nội dung, mục đích, cơ sở của trách nhiệm hình sự và các hình thức thực hiện trách nhiệm hình sự được coi là một trong những vấn đề đặc biệt quan trọng nhưng vô cùng phức tạp. Tính phức tạp của vấn đề ở chỗ, Bộ luật Hình sự mặc dù sử dụng rộng rãi thuật ngữ trách nhiệm hình sự như: “cơ sở của trách nhiệm hình sự”, “miễn trách nhiệm hình sự”, “thời hiệu truy cứu trách nhiệm hình sự”... song không định nghĩa thế nào là trách nhiệm hình sự mà thường vấn đề này lại cho khoa học pháp lý hình sự. Từ những cách tiếp cận khác nhau, các nhà luật học nêu ra khá nhiều quan điểm khác nhau về khái niệm, bản chất, nội dung, giới hạn... của trách nhiệm hình sự. Trên cơ sở của những nét tương đồng của các quan điểm khác nhau đó có thể chia chúng thành từng nhóm với tên gọi có tính chất quy ước là nhóm quan điểm thứ nhất, nhóm quan điểm thứ hai, nhóm quan điểm thứ ba... để nghiên cứu.

Các nhà luật học thuộc nhóm quan điểm thứ nhất đồng nhất trách nhiệm hình sự với hình phạt hoặc gọi chúng là các mặt trong cùng một hiện tượng. Trách nhiệm hình sự, theo họ là biện pháp cưỡng chế nhà nước, còn bản chất của trách nhiệm hình sự được họ quy về hình phạt. Tương tự, họ gắn giới hạn

của trách nhiệm hình sự với giới hạn chấp hành hình phạt và gắn nội dung của trách nhiệm hình sự với sự tước đoạt và sự hạn chế vốn cấu thành nội dung của hình phạt².

Việc đồng nhất trách nhiệm hình sự với hình phạt không thể được coi là có cơ sở khoa học và thực tiễn. Trong lý luận Luật Hình sự, một điều đã được thừa nhận chung và đã được phản ánh vào hoạt động lập pháp hình sự là các khái niệm “trách nhiệm hình sự” và “hình phạt”, tuy gần gũi nhưng không đồng nhất bởi chúng có nội dung và vai trò độc lập của mình. Sự không đồng nhất của trách nhiệm hình sự và hình phạt cũng được thể hiện rõ trong Bộ luật Hình sự hiện hành. Cụ thể là, tại Chương IV Bộ luật Hình sự năm 1999, nhà làm luật quy định một điều luật riêng biệt về miễn trách nhiệm hình sự (Điều 25) và tại Chương VII Bộ luật Hình sự hiện hành, nhà làm luật quy định điều luật riêng biệt về miễn hình phạt (Điều 54). Về mặt lý luận, so với hình phạt, trách nhiệm hình sự “là khái niệm có trước” và có nội hàm rộng hơn. Về mặt thực tiễn, không thể có việc áp dụng hình phạt đối với người nào đó nếu không có việc truy cứu trách nhiệm hình sự đối với họ. Như vậy, cả lý luận, cả Luật Hình sự thực định và cả thực tiễn đều cho thấy trách nhiệm hình sự và hình phạt là hai khái niệm không đồng nhất với nhau.

Khác với các nhà luật học thuộc nhóm quan điểm thứ nhất, các nhà luật học thuộc nhóm quan điểm thứ hai có cái nhìn không hoàn toàn giống nhau về khái niệm trách nhiệm hình sự. Theo họ, trách nhiệm hình sự là nghĩa vụ xuất phát từ các quy phạm pháp luật hình sự của một người phải chịu những hậu quả bất lợi do đã thực hiện tội phạm (*bị toà án nhân danh Nhà nước xét xử và quyết*

định hình phạt theo trình tự luật định)³; là một dạng của trách nhiệm pháp lý bao gồm nghĩa vụ phải chịu sự tác động của hoạt động truy cứu trách nhiệm hình sự, chịu bị kết tội, chịu biện pháp cưỡng chế của trách nhiệm hình sự (hình phạt, biện pháp tư pháp) và chịu mang án tích⁴.

Các nhà luật học thuộc nhóm quan điểm thứ hai cũng có quan điểm không hoàn toàn giống nhau về thời gian thực hiện trách nhiệm hình sự cũng như về thời điểm chấm dứt trách nhiệm hình sự. Chẳng hạn, một số nhà luật học cho rằng, *thời gian thực hiện trách nhiệm hình sự được bắt đầu từ thời điểm xuất hiện cho đến thời điểm chấm dứt trách nhiệm hình sự*. Trách nhiệm hình sự được thực hiện thông qua hình thức truy cứu trách nhiệm hình sự trong quá trình điều tra tội phạm (*bắt người trong trường hợp phạm tội quả tang hoặc trong trường hợp khẩn cấp, áp dụng các biện pháp ngăn chặn...*), truy tố, xét xử vụ án hình sự và ra bản án, thi hành bản án, quyết định hình sự đã có hiệu lực pháp luật hoặc hết thời gian thử thách trong trường hợp phạt tù cho hưởng án treo và hết thời hạn để được xoá án tích⁵. Trong khi đó, một số nhà luật học khác lại khẳng định rằng, trách nhiệm hình sự không được thực hiện ngay lập tức mà trải qua một số giai đoạn: 1) Trách nhiệm hình sự đã tồn tại nhưng chưa thực hiện trên thực tế; 2) Truy cứu trách nhiệm hình sự; 3) Quyết định hình phạt; 4) Thi hành hình phạt⁶. Việc thực hiện trách nhiệm hình sự kết thúc từ thời điểm người bị kết án dương nhiên được xoá án tích hoặc được xoá án tích do tòa án quyết

³ Giáo trình Luật Hình sự Xô - viết, 6 tập, tập 3. M. 1970, tr. 8-9; Beljaev. N.A. Khái niệm, nhiệm vụ và hệ thống của Luật Hình sự Xô - viết, trong sách Luật Hình sự Xô - viết, Phần chung, M.1977, tr. 6; Karpushin MP. Kurliandskij. V.I. Trách nhiệm hình sự và cấu thành tội phạm, M, 1969, Số 5, tr. 39 (Tiếng Nga).

⁴ Xem: Nguyễn Ngọc Hòa và Lê Thị Sơn, Thuật ngữ Luật Hình sự.

⁵ Giáo trình Luật Hình sự Xô - viết, Phần chung, 2 tập, M. MGU, 1999, tr.192 – 193 (Tiếng Nga).

⁶ Leikina N.S. Sđd, tr. 31-32; Karpushin M.P. Sđd, tr. 31 và các tác giả khác.

² Lejst. O.E. Chế tài trong pháp luật Xô - viết, M, 1962, tr. 28; Giáo trình Luật Hình sự Xô - viết, 5 tập, tập 1. L 1968, tr. 217-218; Cherdansev. A.Ph, Kozhebnikov. S.N. Bàn về khái niệm và nội dung của trách nhiệm hình sự, Tạp chí Luật học, 1976, Số 5, tr. 43-44 (Tiếng Nga).

định⁷; việc thực hiện trách nhiệm hình sự kết thúc từ thời điểm người bị kết án chấp hành xong hình phạt⁸. Trách nhiệm hình sự theo một số nhà luật học xuất hiện từ thời điểm thực hiện tội phạm⁹, từ thời điểm cần áp dụng¹⁰, từ thời điểm buộc người có lỗi phải chịu trách nhiệm hình sự về mặt thực tế¹¹ còn theo một số nhà luật học khác thì trách nhiệm hình sự xuất hiện từ thời điểm ra bản án kết tội hoặc từ thời điểm bản án kết tội có hiệu lực pháp luật¹².

Nội dung của trách nhiệm hình sự cũng được các nhà luật học thuộc nhóm quan điểm thứ hai lập luận theo nhiều cách khác nhau. Chẳng hạn, một số nhà luật học khẳng định trách nhiệm hình sự là những hậu quả bất lợi được áp dụng đối với người phạm tội dưới hình thức người đó phải chịu hình phạt do tòa án nhân danh Nhà nước tuyên trong bản án buộc tội đối với họ (dù là miễn hình phạt) và phải chịu thủ tục tố tụng hình sự, tức tham gia tố tụng hình sự với tư cách bị can, bị cáo, người bị kết án¹³; còn một số nhà luật học khác lại khẳng định trách nhiệm hình sự là “một dạng trách nhiệm pháp lý, là trách nhiệm của người thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội được quy định trong pháp luật hình sự bằng một hậu quả bất lợi do tòa án áp dụng tùy thuộc vào tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi mà người đó

đã thực hiện”¹⁴.

Phê phán quan điểm đang phân tích, nhiều nhà luật học đã đúng khi lưu ý rằng, nghĩa vụ gánh chịu các biện pháp tác động của Luật Hình sự của mỗi người xuất hiện tại thời điểm người đó thực hiện tội phạm về mặt thực tế chưa phải là sự gánh chịu những hậu quả bất lợi và rõ ràng chưa phải là trách nhiệm hình sự. Bởi những tình tiết khác nhau mà trách nhiệm hình sự có thể không được thực hiện (cố ý bỏ lọt tội phạm, cố ý bỏ lọt người phạm tội hay trong quá trình điều tra xét xử không chứng minh được tội phạm và người phạm tội v.v.). Ở đây, nghĩa vụ pháp lý chỉ hiện diện như là điều kiện tất yếu của trách nhiệm. Trách nhiệm hình sự chỉ xuất hiện tại thời điểm toà án ra bản án buộc tội đối với người phạm tội như một số tác giả đã nhấn mạnh hoặc tại thời điểm bản án đã tuyên có hiệu lực pháp luật như một số tác giả khác đã lưu ý¹⁵.

Thêm một quan điểm thuộc nhóm quan điểm thứ hai cũng bị phê phán khá gay gắt là quan điểm cho rằng, cần phải hiểu trách nhiệm hình sự không phải là nghĩa vụ của người có lỗi phải chịu những hậu quả bất lợi vì đã thực hiện tội phạm mà là sự thực hiện trên thực tế nghĩa vụ đó, tức chịu sự tác động có tính cưỡng chế nhà nước mà đạo luật hình sự đã quy định và toà án áp dụng đối với họ do đã thực hiện tội phạm. Những người ủng hộ quan điểm này phân trách nhiệm thành hai dạng: Trách nhiệm gắn với việc xét xử, quyết định hình phạt đối với người phạm tội cũng như gắn với án tích của họ, và trách nhiệm chỉ gắn với việc xét xử người phạm tội song người đó được miễn hình phạt và không phải chịu án tích¹⁶. Trách nhiệm hình sự

⁷ Luật Hình sự Cộng hòa Liên bang Nga, Phần chung, Zdravushkov chủ biên, M, 1996, tr. 71; Giáo trình Luật Hình sự Xô - viết, 5 tập, tập 2, L.LGU, 1970, tr. 192 – 193 (Tiếng Nga).

⁸ Giáo trình Luật Hình sự Xô - viết, 6 tập, tập 3, M, 1970, tr. 12 (Tiếng Nga).

⁹ Kovalev M.I. L Luật Hình sự Xô - Việt, Giáo trình, xuất bản lần 2, Sverdlovsk, 1971, tr. 121; Leikhina. N.S. Nhân thân người phạm tội và trách nhiệm hình sự, L, 1968, tr. 30-31; Natashev. A, E., Struchkov. N.A., cơ sở lý luận của Luật Cải tạo lao động, M, tài liệu pháp lý, 1967, tr. 10 (Tiếng Nga).

¹⁰ Leikhina. N.S, sđd, tr. 31-32.

¹¹ Xem Karpushin M.P. Kurliandskij. V.I, sđd, tr. 30.

¹² Hedballo A.A. Áp dụng các quy phạm pháp luật hình sự, M, 1960, tr. 485. Smirnov V.G. Các chức năng của Luật Hình sự Xô - viết, L, 1965, tr. 153 (Tiếng Nga).

¹³ Karpushin M.P., Kurliandskij. V.N, sđd, tr 25-26.

¹⁴ Xem Đỗ Ngọc Quang, Tóm tắt trách nhiệm hình sự đối với các tội phạm về tham nhũng trong Luật Hình sự Việt Nam, Nxb. Công an nhân dân, Hà Nội, 1997, tr 14.

¹⁵ Prokhorov V.S. tội phạm và trách nhiệm, L, LGU, 1984, tr. 132; Luật Hình sự, Phần chung, Vetrov N.I, Liapunov Ju.I. chủ biên, M, 1997, tr. 292 – 293. (Tiếng Nga).

¹⁶ Luật Hình sự Xô - viết, Phần chung, M, 1982, tr. 77; Naumov A.B. Luật Hình sự Phần chung, M, 1996, tr. 246. (Tiếng Nga).

không gắn với việc quyết định hình phạt và án tích theo một số nhà luật học là trách nhiệm “cùng một thời điểm”: Thời điểm bắt đầu của trách nhiệm trùng với thời điểm có hiệu lực pháp luật của bản án buộc tội. Về mặt nội dung, trách nhiệm hình sự được thực hiện dưới hình thức tòa án bằng bản án khẳng định một người là có lỗi trong việc thực hiện tội phạm và phải chịu án của Nhà nước. Sự lên án của Nhà nước đối với người bị xét xử xuất hiện tại thời điểm tòa án khẳng định người đó có lỗi trong việc thực hiện tội phạm và không kéo dài về mặt thời gian, không đem lại cho người bị xét xử những hạn chế về mặt pháp luật¹⁷, còn trách nhiệm hình sự gắn với việc quyết định hình phạt và án tích, theo họ xuất hiện từ thời điểm bản án của tòa án có hiệu lực pháp luật, kéo dài về mặt thời gian khi được thực hiện dưới hình thức Nhà nước lên án người có lỗi trong việc thực hiện tội phạm, thi hành hình phạt hoặc thời hạn thử thách đối với trường hợp phạt tù nhưng cho hưởng án treo cũng như thời hạn thử thách để được xoá án tích và kết thúc khi người bị kết án được xoá án tích (đương nhiên xoá án tích hoặc xoá án tích do tòa án quyết định)¹⁸.

Từ những điều trình bày trên đây có thể thấy các nhà luật học thuộc nhóm quan điểm thứ nhất cũng như các nhà luật học thuộc nhóm quan điểm thứ hai đều có cái nhìn khác nhau về thời điểm chấm dứt của trách nhiệm hình sự. Một số tác giả gắn thời điểm đó với thời điểm chấp hành xong hình phạt, một số tác giả khác lại gắn nó với thời điểm đương nhiên xoá án tích hoặc xoá án tích do tòa án quyết định.

Chúng tôi cho rằng, cả hai quan điểm sau cùng đã nêu trên đây đều mang tính phiến diện. Việc các tác giả xác định trách nhiệm hình sự chỉ như “việc áp dụng các biện pháp tác động mang tính cưỡng chế nhà

nước”, hoặc chỉ như “nghĩa vụ của người có lỗi phải gánh chịu các biện pháp tác động mang tính cưỡng chế nhà nước” là xuất phát từ quan niệm mang tính phiến diện về trách nhiệm hình sự, theo đó trách nhiệm hình sự là quyền của Nhà nước hoặc là nghĩa vụ của người có lỗi trong việc thực hiện tội phạm. Chính vì vậy, không thể coi các quan điểm này là chính xác và đúng đắn.

Với nội hàm rộng và phức tạp, khái niệm trách nhiệm hình sự có thể được đề cập xem xét trên những bình diện khác nhau. Trên bình diện nội dung, khái niệm trách nhiệm hình sự ít nhất bao hàm hai khía cạnh (hay là hai mặt của vấn đề):

a. Trách nhiệm là quyền (và đồng thời là nghĩa vụ) của Nhà nước được buộc người có lỗi phải chịu nghĩa vụ vì người đó đã vi phạm điều cấm mà Nhà nước đã quy định và việc Nhà nước buộc người có lỗi phải chịu nghĩa vụ là xuất phát từ nghĩa vụ của Nhà nước đối với xã hội (đây là khía cạnh “chủ động” hay “khách quan” của nội dung trách nhiệm);

b. Trách nhiệm là nghĩa vụ mà người có lỗi phải chịu do vi phạm điều cấm mà Nhà nước đã quy định (đây là khía cạnh “bị động” hay “chủ quan” của nội dung trách nhiệm).

Trách nhiệm hình sự xuất hiện và được thực hiện khi có đủ hai khía cạnh nêu trên. Trách nhiệm hình sự là sự đánh giá mang tính tiêu cực và bắt buộc (xét xử, lên án) đối với hành vi tội phạm và đối với cá nhân người có lỗi trong việc thực hiện hành vi tội phạm - sự đòi hỏi có tính bắt buộc đối với việc áp dụng các biện pháp tác động mà Bộ luật Hình sự đã quy định và sự tiếp nhận sự đánh giá đó từ phía người có lỗi trong việc thực hiện hành vi tội phạm - người mà bởi hành vi của mình phải gánh chịu các biện pháp tác động của luật Hình sự. Cho nên, việc nhận thức khái niệm trách nhiệm hình sự chỉ theo một trong hai khía cạnh thuộc nội dung của nó như đã nêu trên là mang tính phiến diện và không chính xác.

Các khía cạnh đó của quan hệ xã hội vốn này sinh từ việc thực hiện tội phạm liên quan chặt chẽ với nhau, quyết định lẫn nhau và loại trừ lẫn nhau. Mỗi quan hệ giữa chúng

¹⁷ Giáo trình Luật Hình sự Cộng hòa Liên bang Nga, Phần chung, Zdramuxlov B.V. chủ biên, M, 1996, tr. 72 (Tiếng Nga).

¹⁸ Giáo trình Luật Hình sự, Phần chung, 2 tập, MGU, tr. 191 – 192 (Tiếng Nga).

dược quyết định bởi quy luật biện chứng về sự thống nhất và đấu tranh giữa các mặt đối lập và được dùng làm nhân tố để giải quyết tình huống gắn liền với sự kiện phạm tội. Khi được điều chỉnh bằng các quy phạm pháp luật hình sự, quan hệ xã hội đó trở thành dạng quan hệ pháp luật hình sự có nội dung là quyền và nghĩa vụ của các chủ thể: Nhà nước - chủ thể quy định điều cấm (tội phạm) và người có lỗi - chủ thể vi phạm điều cấm (tội phạm) đó.

Trong những năm gần đây, xu hướng coi trách nhiệm hình sự là quan hệ pháp luật hình sự ngày càng thu hút được sự quan tâm nghiên cứu của giới luật học. Bởi vậy, có khá nhiều nhà luật học nghiên cứu vấn đề trách nhiệm hình sự trong mối liên hệ với quan hệ pháp luật hình sự. Mặc dù có nhiều ưu điểm song xu hướng nghiên cứu này cũng có khá nhiều nhược điểm bởi một mặt, nó cho phép “đi sâu hơn” vào thực chất của vấn đề trách nhiệm hình sự song mặt khác lại không cho phép nghiên cứu một cách thấu đáo và đầy đủ vấn đề quan hệ pháp luật hình sự dẫn đến các cách hiểu khác nhau về hiện tượng này và như vậy gây ra những khó khăn nhất định cho cả việc nghiên cứu vấn đề trách nhiệm hình sự.

Phân tích kỹ xu hướng nghiên cứu trên đây có thể thấy một số nhà luật học coi trách nhiệm hình sự là quan hệ pháp luật bảo vệ mà nội dung của nó được cấu thành bởi các quyền và nghĩa vụ gắn bó giữa các chủ thể của quan hệ pháp luật, trong đó nghĩa vụ của một bên (bên thứ nhất - người có lỗi trong việc thực hiện tội phạm) phải “đáp ứng” quyền được truy cứu trách nhiệm của bên khác (bên thứ hai - Nhà nước), còn quyền của bên thứ nhất là chỉ bị truy cứu trên cơ sở và trong giới hạn mà Bộ luật Hình sự đã quy định¹⁹. Mặc dù đều chia sẻ quan điểm này song các nhà luật học lại có cách

hiểu khá khác nhau về trách nhiệm hình sự. Một số nhà luật học cho rằng, cần phải hiểu trách nhiệm hình sự là “tổng thể các quan hệ pháp luật hình sự, tổ tụng hình sự và cải tạo lao động gắn trực tiếp và thể hiện trực tiếp sự tác động cưỡng chế nhà nước đối với người vi phạm Bộ luật Hình sự”²⁰. Một số nhà luật học khác lại cho rằng, trách nhiệm hình sự là “thành tố bắt buộc phải có của quan hệ pháp luật: trách nhiệm hình sự xuất hiện cùng lúc với tội phạm, nhưng không phải là nội dung (vốn được hợp thành bởi tổng thể các quyền và nghĩa vụ của các bên) mà là khách thể của nó vì có tội phạm thì quan hệ xuất hiện”²¹.

Giới hạn của trách nhiệm hình sự được các nhà luật học theo xu hướng coi trách nhiệm hình sự là quan hệ pháp luật hình sự xác định tương thích với giới hạn tồn tại của bản thân quan hệ pháp luật hình sự: “từ thời điểm thực hiện tội phạm cho đến lúc xoá bỏ tất cả những hạn chế (án tích) mà Bộ luật Hình sự quy định đối với người phạm tội”²² hoặc trách nhiệm hình sự chỉ xuất hiện từ thời điểm người phạm tội bị kết án”²³.

Nội dung của trách nhiệm hình sự theo những người có xu hướng nêu trên, do nội dung của quan hệ pháp luật hình sự quyết định cả về thời gian thực hiện và cả về phạm vi thực hiện. Chẳng hạn, có tác giả coi trách nhiệm hình sự là nội dung pháp lý, chủ thể và khách thể - các yếu tố của quan hệ pháp luật và là quan hệ pháp luật hình sự độc lập - một dạng của quan hệ pháp luật nằm trong cơ chế điều chỉnh pháp luật²⁴.

¹⁹ Brainin JA. M, Trách nhiệm hình sự và cơ sở của nó trong Luật Hình sự Xô – Viết, M. 1963, tr. 25. Zagorodnikov N.I., Bàn về giới hạn của trách nhiệm hình sự, Tạp chí Nhà nước và pháp luật, số 7, 1967, tr. 30 và tr. 251; Bagrii – shakhmatov L.V. Trách nhiệm hình sự và hình phạt, Minxk, 1976, tr. 9 (Tiếng Nga).

²⁰ Bor'ev V.P. Các quan hệ pháp luật tổ tụng hình sự, M., 1994, tr. 117 (Tiếng Nga).

²² Giáo trình Luật Hình sự, Phần chung, M, 1997, tr. 72 (Tiếng Nga).

²³ Xem chú thích số 20, tr. 69.

²⁴ Luật Hình sự, Phần chung, M., 1997, tr. 69 (Tiếng Nga).

¹⁹ Brainin JA. M, Trách nhiệm hình sự và cơ sở của nó trong Luật Hình sự Xô – Viết, M. 1963, tr. 25. Zagorodnikov N.I., Bàn về giới hạn của trách nhiệm hình sự, Tạp chí Nhà nước và pháp luật, số 7, 1967, tr. 30 và tr. 251; Bagrii – shakhmatov L.V. Trách nhiệm hình sự và hình phạt, Minxk, 1976, tr. 9 (Tiếng Nga).

Chúng tôi chia sẻ quan điểm vừa nêu trên về trách nhiệm hình sự, song cho rằng quan điểm này không hoàn toàn chính xác bởi vì nó chưa gắn với bản chất của trách nhiệm hình sự, mà mới chỉ gắn với biểu hiện bên ngoài của nó.

Trong khoa học Luật Hình sự, sự phát triển của xu hướng đang phân tích dẫn đến sự xuất hiện của cách tiếp cận nghiên cứu mới về vấn đề trách nhiệm hình sự - nghiên cứu trách nhiệm hình sự ở hai nghĩa: Trách nhiệm hình sự tích cực và trách nhiệm hình sự tiêu cực. Theo cách tiếp cận này, một số nhà luật học cho rằng, *trách nhiệm tích cực hình thành từ các quan hệ pháp luật được cá nhân ý thức là bổn phận, nghĩa vụ - cơ sở của hành vi hợp pháp, từ đó không thực hiện hành vi mà pháp luật đã ngăn cấm, tức tuân thủ trên thực tế những yêu cầu được ghi nhận trong các quy phạm pháp luật*. Trách nhiệm tiêu cực, về cơ bản xuất phát từ các quan hệ pháp luật bảo vệ - đó là trách nhiệm đối với vi phạm pháp luật (*tội phạm*) đã xảy ra²⁵.

Vấn đề về giới hạn của trách nhiệm hình sự được những người có quan điểm đang phân tích giải quyết một cách có phân hoá theo giới hạn của trách nhiệm hình sự tích cực và trách nhiệm hình sự tiêu cực. Trách nhiệm hình sự tích cực, theo họ, xuất phát từ các quan hệ xã hội do pháp luật hình sự điều chỉnh mà theo một số tác giả nó xuất hiện trực tiếp tại thời điểm Bộ luật Hình sự có hiệu lực pháp luật, còn theo một số tác giả khác thì nó chỉ xuất hiện khi Bộ luật Hình sự "tìm thấy địa chỉ của mình" (khi xảy ra hành vi có dấu hiệu tội phạm và người thực hiện nó có các dấu hiệu của chủ thể tội phạm)²⁶. Nội dung và giới hạn của trách nhiệm hình sự tiêu cực được các nhà luật học theo xu hướng đang phân tích thống nhất xác

định trong khuôn khổ của quan hệ pháp luật bảo vệ. Trách nhiệm hình sự này xuất hiện giữa người phạm tội và Nhà nước tại thời điểm xảy ra những tội phạm. Việc thực hiện tội phạm làm cho quan hệ pháp luật chung và trách nhiệm hình sự tích cực chấm dứt, đồng thời, làm cho quan hệ pháp luật hình sự bảo vệ và trách nhiệm hình sự tiêu cực xuất hiện. Tuy nhiên, các nhà luật học có ý kiến khác nhau về thời điểm xuất hiện cũng như thời điểm chấm dứt trách nhiệm hình sự. Chẳng hạn, một số tác giả cho rằng, trách nhiệm hình sự xuất hiện tại thời điểm xảy ra tội phạm – khi nghĩa vụ của một người phải gánh chịu hậu quả pháp lý bất lợi về hành vi tội phạm mà họ đã thực hiện xuất hiện, còn một số tác giả khác lại cho rằng, trách nhiệm hình sự xuất hiện tại thời điểm trách nhiệm hình sự được thực hiện về mặt thực tế, tức tại thời điểm tòa án tuyên bản án buộc tội hoặc bản án của tòa án có hiệu lực pháp luật²⁷, còn theo một số nhà luật học khác thì trách nhiệm hình sự kéo dài cho đến thời điểm người bị kết án đương nhiên được xoá án tích hoặc xoá án tích do tòa án quyết định. Tuy nhiên, trách nhiệm hình sự cũng như quan hệ pháp luật hình sự có thể chấm dứt sớm hơn: Do người phạm tội bị chết hoặc được miễn trách nhiệm hình sự, do hết thời hiệu truy cứu trách nhiệm hình sự, do được đại xá, do có sự thay đổi của Bộ luật Hình sự v.v.²⁸. Cũng có một số nhà luật học đưa án tích ra khỏi giới hạn của trách nhiệm hình sự và coi thời điểm chấp hành xong hình phạt là thời điểm chấm dứt trách nhiệm hình sự²⁹.

Vấn đề về nội dung của trách nhiệm hình sự cũng được các tác giả theo xu hướng đang phân tích tiếp cận xem xét theo trách nhiệm hình sự tích cực và trách nhiệm hình

²⁵ Tarbagaeiv A.N. Bản về khái niệm trách nhiệm hình sự tích cực, Bản tin của Đại học Tổng hợp Leningrad 1981, số 1; Khái niệm và mục đích của trách nhiệm hình sự, Krasnoiarsk, 1986, tr 21; Eleonskij V.A. Trách nhiệm hình sự và giáo dục trách nhiệm tích cực cho công dân, Razian', 1977, tr. 27 (Tiếng Nga).

²⁶ Xem chú thích số 13, tr. 88-89.

²⁷ Tarbagaeiv A.N. Khái niệm và mục đích của trách nhiệm hình sự, Kraxoiarsk, 1986, tr. 30-31; Luật Hình sự, Phần chung, M. 1997, tr. 292 – 293 (Tiếng Nga).

²⁸ Xem chú thích số 13, tr. 98 – 99.

²⁹ Luật Hình sự, Phần chung, N.I. Vetrov và Lianunov Ju. I. chủ biên, 1997, tr. 293 (Tiếng Nga).

sự tiêu cực. Nội dung của trách nhiệm hình sự tích cực được họ coi “là hành vi thực tế của cá nhân phù hợp với nhu cầu xã hội”³⁰; “tổng hợp các quan hệ pháp luật tồn tại trong xã hội được chủ thể thường xuyên thực hiện bằng cách tuân thủ các quy định của Luật Hình sự”³¹. Nội dung của trách nhiệm hình sự tiêu cực, theo họ bao gồm sự lén án của Nhà nước đối với người có lỗi trong việc thực hiện tội phạm, hình phạt - biện pháp cưỡng chế nhà nước được quy định trong Bộ luật Hình sự nhằm tước đoạt hoặc hạn chế quyền và lợi ích của người phạm tội và những hạn chế khác liên quan đến án tích của người bị kết án, nhưng chỉ trong khuôn khổ của việc thực hiện hình phạt chứ không bao gồm án tích³².

Chúng tôi cho rằng, quan điểm phân trách nhiệm hình sự thành trách nhiệm hình sự tích cực và trách nhiệm hình sự tiêu cực là khá lý thú, có sự đóng góp nhất định vào việc nhận thức sâu hơn bản chất và cơ chế thực hiện trách nhiệm hình sự, có giá trị định hướng cho Luật Hình sự sử dụng rộng rãi hơn phương pháp khuyến khích hành vi hợp pháp của công dân. Song, không thể thừa nhận quan điểm này là quan điểm duy nhất đúng và không thể tranh luận bởi nó không cho phép xác định đúng đắn bản chất của trách nhiệm hình sự. Việc phê phán quan điểm này sẽ được chúng tôi trình bày trong bài viết khác, còn trong bài viết này chúng tôi chỉ nhấn mạnh rằng, cũng như nhiều nhà luật học khác, chúng tôi không chia sẻ quan điểm phân trách nhiệm hình sự thành trách nhiệm hình sự tích cực và trách nhiệm hình sự tiêu cực bởi tính chất tưởng tượng của nó. Xét về tính chất, trách nhiệm hình sự là hậu quả pháp lý bất lợi. Trách nhiệm hình sự được quy định để áp dụng đối với người thực hiện tội phạm. Bởi vậy, chúng tôi không đồng tình với quan điểm của những nhà luật học cho rằng Luật Hình sự quy định cả trách nhiệm hình sự tích cực thể hiện sự kiềm chế không thực hiện tội

phạm hoặc thực hiện hành vi tích cực đã được quy định trong Phần các tội phạm của Bộ luật Hình sự. Nếu theo quan điểm nêu trên thì khi Bộ luật Hình sự quy định trách nhiệm hình sự đối với tội giết người chẳng hạn, thì người không phạm tội giết người “được hưởng” trách nhiệm hình sự tích cực (?). Trách nhiệm đi liền với hành động (bất hành động) nào đó. Người thực hiện chúng phải chịu trách nhiệm. Những hành vi tích cực, về nguyên tắc không thể bị truy cứu trách nhiệm mà cần được khuyến khích, khen thưởng. Đại bộ phận nhân dân không phạm tội không phải vì việc đó có thể đem lại cho họ trách nhiệm mà vì họ “dị ứng” với loại hoạt động phạm tội vốn trái với quan điểm và niềm tin của họ. Liệu có thể có người mà trong cùng một lúc “được hưởng” trách nhiệm hình sự tích cực đối với tất cả các tội phạm đã được quy định trong Bộ luật Hình sự.

Chúng tôi chia sẻ quan điểm cho rằng, trách nhiệm hình sự hiện diện trong thực tế khách quan như loại quan hệ xã hội đặc biệt do pháp luật hình sự điều chỉnh – quan hệ pháp luật hình sự vốn xuất hiện giữa người bị coi có lỗi trong việc thực hiện tội phạm với Nhà nước (mà nói chính xác hơn là với nhân dân Việt Nam thông qua các cơ quan nhà nước có thẩm quyền). Cơ sở hình thành loại quan hệ pháp luật hình sự là sự kiện thực hiện hành vi có tất cả các dấu hiệu của cấu thành tội phạm mà Bộ luật Hình sự đã quy định. Loại quan hệ pháp luật này được hiện thực hóa kể từ thời điểm bản án kết tội của tòa án có hiệu lực pháp luật. Nội dung của quan hệ pháp luật hình sự gồm có các quyền và nghĩa vụ ràng buộc lẫn nhau giữa các bên mà việc thực hiện chúng là bắt buộc nhằm ngăn chặn tình huống phạm tội tương tự xảy ra trong tương lai. Chúng tôi cho rằng, nghiên cứu trách nhiệm hình sự trong mối liên hệ với lý luận về quan hệ pháp luật là cần thiết và quan trọng đối với việc nhận thức tính chất đặc biệt của trách nhiệm hình sự. Cách tiếp cận này cho phép khắc phục được tính chất phiến diện của các quan điểm đã trình bày trên đây. Tuy nhiên, thừa nhận trách nhiệm hình sự là quan hệ pháp luật hình sự không có nghĩa là coi

³⁰ Xem chú thích số 23, tr. 24.

³¹ Xem chú thích số 23, tr. 25.

³² Xem chú thích số 27, tr. 292.

quan hệ pháp luật hình sự là bản chất của trách nhiệm hình sự hoặc ngược lại, trách nhiệm hình sự tạo nên bản chất của quan hệ pháp luật hình sự. Không nên chung quy ý nghĩa xã hội của trách nhiệm hình sự chỉ là quan hệ pháp luật cũng như không nên chung quy ý nghĩa xã hội của quan hệ pháp luật chỉ là trách nhiệm hình sự. Vì lý do đó, chúng tôi một lần nữa khẳng định rằng, quan điểm mà chúng tôi đang phân tích phê phán trên đây là không hoàn thiện.

Từ những điều trình bày trên đây có thể thấy rằng, các quan điểm về trách nhiệm hình sự được nêu ra trong khoa học Luật Hình sự ít nhiều đều có giá trị; vấn đề trách nhiệm hình sự được tiếp cận và làm sáng tỏ từ nhiều khía cạnh khác nhau. Tuy nhiên, tất cả các quan điểm đó, đều không đi đến tận gốc của vấn đề vì không chỉ ra được bản chất của trách nhiệm hình sự hoặc xác định nó không chính xác hoặc không đúng về mặt nguyên tắc. Chúng tôi cho rằng, để nhận thức được một cách đúng đắn vấn đề trách nhiệm hình sự, điều quan trọng nhất là phải xác định được bản chất của trách nhiệm hình sự. Vấn đề là ở chỗ, không thể nhận thức được sự kiện, quá trình, hiện tượng nếu không làm sáng tỏ được bản chất, ý nghĩa xã hội cũng như những dấu hiệu cơ bản quyết định sự đặc thù về chất của trách nhiệm hình sự.

Bản chất của trách nhiệm hình sự, theo chúng tôi là biểu hiện của sự phản ứng của Nhà nước đối với hành vi tội phạm được thực hiện một cách có lỗi. Chính sự phản ứng của Nhà nước cần được “vật chất hoá” – xét xử tội phạm và kết án người có lỗi trong việc thực hiện tội phạm, nên khái niệm bản chất của trách nhiệm hình sự nằm trong “vòng quay pháp lý”. Vì vậy, chúng tôi chia sẻ quan điểm cho rằng, trách nhiệm hình sự là “sự phản ứng của Nhà nước đối với vi phạm pháp luật đã được thực hiện” và rằng, bản chất của trách nhiệm hình sự “thể hiện ở sự kết tội cũng như kết án của Nhà nước đối với người phạm tội cũng như đối với hành vi của họ”³⁴.

³⁴ Xem chú thích số 13, tr. 129. Xem chú thích số 20, tr. 69 -70.

Cần lưu ý rằng, ý tưởng quan trọng này không được họ chú ý, coi trọng và phát triển trong các lập luận của mình mà chỉ được họ nhân tiện nhắc tới. Đồng thời định nghĩa về trách nhiệm hình sự cũng được họ nêu ra từ những căn cứ khác, vì vậy, có rất ít dấu hiệu của trách nhiệm hình sự.

Tiến gần hơn đến bản chất của trách nhiệm hình sự, theo chúng tôi, là quan điểm của những nhà luật học coi trách nhiệm hình sự là sự kết tội, sự kết án của tòa án nhân danh Nhà nước đối với tội phạm đã được thực hiện. Trách nhiệm hình sự theo họ là *hiện tượng độc lập, không phụ thuộc vào hình phạt mà ngược lại trong quan hệ với hình phạt nó là cái đầu tiên có nội dung riêng không trùng với nội dung hình phạt; khái niệm trách nhiệm hình sự gắn với sự kết tội của Nhà nước dưới hình thức bản án buộc tội do tòa án quyết định*³⁵. Phát triển quan điểm này, một số nhà luật học làm chính xác thêm rằng, cần phải hiểu trách nhiệm hình sự là “sự kết án công khai của Nhà nước đối với hành vi nguy hiểm cho xã hội và người đã thực hiện hành vi đó”³⁵. Một số nhà luật học khác mở rộng hơn đối tượng của sự lén án bởi theo họ, cần phải hiểu trách nhiệm hình sự là *sự kết án công khai của Nhà nước không chỉ đối với người thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội mà còn đối với chính hành vi đó*³⁶.

Chúng tôi cho rằng, quan điểm trên đây cũng cần được làm chính xác thêm. Vấn đề là ở chỗ, các nhà luật học mang quan điểm này đồng nhất bản chất của trách nhiệm hình sự chỉ với yếu tố hình thức là sự kết án công khai đối với tội phạm và đối với người phạm

(Xem tiếp trang 59)

³⁴ Xem Noj I. S., *Những vấn đề lý luận về hình phạt trong Luật Hình sự Xô - Việt*, Saratov, 1962, tr. 119 – 120 (Tiếng Nga).

³⁵ Xem Tikhonov K.Ph. *Một chủ quan của tội phạm*, Saratov, 1967, tr. 41; Samoshenko I.S., *Pharukshin M.X. Trách nhiệm theo pháp luật Xô - Việt*, M, 1971, tr. 68 (Tiếng Nga).

³⁶ Xem Osipov P.P. *Cơ sở lý luận của việc quy định và áp dụng các chế tài hình sự*, L.LGU, 1976, tr. 53-54; Samoshenko I.S., *Pharukshin M. X. Sách đã dẫn*, tr. 68.

triển của nền kinh tế và nhu cầu xử lý đối với các tổ chức phạm tội, lập pháp hình sự đối với tổ chức phạm tội của Trung Quốc cũng ngày càng phát triển và hoàn thiện và dần thể hiện được đặc điểm riêng của nó. Bên cạnh đó, chúng ta cũng cần phải thấy rằng, những khó khăn trong thực tiễn xử lý tổ chức phạm tội đặt ra yêu cầu rất nghiêm túc đối với những nhà nghiên cứu lí luận. Cũng vì vấn đề đó, tại Hội nghị thường niên của các học giả Luật Hình sự đã lấy “tổ chức phạm tội” là một trong những chủ đề của Hội thảo. Hội nghị này là một tập hợp lớn những thành quả của việc nghiên cứu về tổ chức phạm tội trong mấy năm gần đây, công bố hàng loạt kết quả nghiên cứu mới nhưng

vẫn chưa giải quyết tốt những vấn đề nêu ra trên đây, thậm chí chưa đưa ra được những kết luận tương đối rõ ràng hoặc ý kiến có tính chất chủ đạo. Có hạn chế, bất cập này là do giới học giả về Luật Hình sự Trung Quốc chưa nghiên cứu sâu những vấn đề cơ bản về trách nhiệm hình sự của tổ chức phạm tội. Một khi đã thoát ly những lí luận cơ sở này, sẽ có thái độ né tránh những vấn đề mâu chốt và kết quả nghiên cứu của nhiều người trở thành sự sôi động giả tạo¹². Điều này chứng tỏ sự bất cập của việc nghiên cứu lí luận về tổ chức phạm tội, mặt khác chứng tỏ rằng thực tiễn tư pháp và nghiên cứu lí luận về tổ chức phạm tội vẫn trong tình trạng đường xa gánh nặng.

¹² Tham khảo Dương Quốc Chương: “Suy nghĩ đánh giá 30 năm nghiên cứu về đơn vị phạm tội: sôi nổi và khó khăn”, đăng trong “Nghiên cứu 30 vận dụng Luật Hình sự trong cải cách mở cửa”, Nxb. Đại học Công an nhân dân Trung Quốc, năm 2008, tr. 139.

(Tiếp theo trang 50 – Bàn về khái niệm...)

tội bằng bản án của tòa án. Trong khi đó, bởi là hiện tượng đặc biệt nên bản chất của trách nhiệm hình sự, theo chúng tôi không chỉ thể hiện qua bản án kết án của tòa án đối với người có lỗi (trách nhiệm hình sự tại thời điểm này dĩ nhiên là rất quan trọng, nhưng chủ yếu vẫn là hình thức) mà còn qua sự lên án người phạm tội (vì mục đích này mà trách nhiệm hình sự được quy định và áp dụng), qua ý nghĩa xã hội, qua “sứ mệnh lịch sử” và qua vai trò của trách nhiệm hình sự đối với đời sống xã hội.

Chủ thể bị kết án hình sự là người đã thực hiện hành vi đã bị nhà làm luật đánh giá trước là nguy hiểm cho xã hội và quy định cấm thực hiện. Có thể khẳng định rằng, nếu không có sự đánh giá tiêu cực như vậy của nhà làm luật đối với hành vi tương ứng thì không thể có sự truy cứu trách nhiệm hình sự đối với người thực hiện nó. Bằng bản án, tòa án công khai tuyên bố hành vi đã thực hiện là tội phạm và người đã thực hiện nó là người phạm tội và như vậy, thay mặt Nhà nước, tòa

án đưa ra sự đánh giá tiêu cực đối với hành vi cũng như người có lỗi trong việc thực hiện nó. Sự đánh giá này dĩ nhiên là quan trọng, nhưng cũng là sự đánh giá thứ hai được phái sinh từ sự đánh giá “chính” - sự đánh giá của nhà làm luật.

Từ những điều phân tích trên đây có thể thấy việc thực hiện không đúng trách nhiệm hình sự trong thực tiễn đấu tranh phòng ngừa và chống tội phạm gây bức xúc ở nước ta trong thời gian vừa qua xuất phát từ nhiều nguyên nhân, trong đó không thể không kể đến sự nhận thức không thống nhất, không đầy đủ, không toàn diện, không chính xác về khái niệm, nội dung, bản chất, giới hạn của trách nhiệm hình sự. Trách nhiệm hình sự, vì vậy, vẫn là hướng nghiên cứu mang tính cấp thiết. Hướng nghiên cứu này cần phải được tiến hành dựa trên cách tiếp cận liên ngành luật học. Chúng tôi cho rằng trong thời gian tới khoa học pháp lý nói chung và khoa học pháp luật hình sự nói riêng cần quan tâm nhiều hơn đến hướng nghiên cứu này.